TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 569/2023/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 15 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57 và 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số: 85/2019 đăng ký ngày 02/12/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 556/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng, người yêu cầu sau đây:

- **Chị Nguyễn Vy B,** sinh ngày: 02/11/1987

Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố Văn Trì 4, phường M Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 28, ngõ 15 thôn Tằng My, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- **Anh Nguyễn Đình C**, sinh ngày: 04/08/1991

Nơi đăng ký thường trú: phường M Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: phường M Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06/12/2023, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Vy B và anh Nguyễn Đình C cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Vy B và anh Nguyễn Đình C có 03 (Ba) con chung là Nguyễn Khả D, sinh ngày 02/9/2016, Nguyễn Thiện K, sinh ngày 12/5/2020 và Nguyễn Thiện M, sinh ngày 31/01/2023. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu D, cháu K và cháu M cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C cấp dưỡng nuôi con chung 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng/01 con kể từ tháng 12/2023.

[3] Về tài sản chung, nhà đất: Chị Nguyễn Vy B và anh Nguyễn Đình C tự thoả thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Chị Nguyễn Vy B và anh Nguyễn Đình C xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Vy B và anh Nguyễn Đình C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Vy B và anh Nguyễn Đình C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Vy B và anh Nguyễn Đình C có 03 (Ba) con chung là Nguyễn Khả D, sinh ngày 02/9/2016, Nguyễn Thiện K, sinh ngày 12/5/2020 và Nguyễn Thiện M, sinh ngày 31/01/2023. Anh chị thỏa thuận giao Cháu Nguyễn Khả D, Nguyễn Thiện K và Nguyễn Thiện M cho chị Nguyễn Vy B trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Đình C cấp dưỡng nuôi con chung 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng/01 con kể từ tháng 12/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Đình C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà đất: Chị Nguyễn Vy B và anh Nguyễn Đình C tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Vy B và anh Nguyễn Đình C xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Vy B và anh Nguyễn Đình C phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí các đương sự đã nộp theo biên lai số AA/2020/0044349 ngày 04/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận Bắc Từ Liêm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang